

Sầm Sơn, ngày 24 tháng 9 năm 2021

Số: 12/2021/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16/9/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2021/TLST-KDTM ngày 05/8/2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - Ngân hàng N

Địa chỉ: 02 L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

* Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc.

* Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Văn Đ – Phó Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh B.

Địa chỉ: Số 39 H, phường T, thành phố S, Thanh Hóa

Bị đơn: Bà Cao Thị Bg – SN 1974 ;

Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Đình L – SN 1968;

Địa chỉ: Khu phố T, phường Q, thành phố S, Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Tính đến ngày 16/9/2021 bà Cao Thị B, ông Vũ Đình L còn nợ lại của ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam tổng số tiền theo đồng tín

dụng số: 3590-LAV-201800056 ngày 10/01/2018 là: **213.342.191** đồng (*Hai trăm mười ba triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn một trăm chín mươi một đồng*) trong đó (Nợ gốc: 200.000.000 đồng; Tiền lãi: 13.342.191 đồng (trong đó: lãi trong hạn: 7.974.246 đồng; Lãi quá hạn: 5.367.945 đồng))

Bà Cao Thị B, ông Vũ Đình L phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N toàn bộ số tiền trên theo các kỳ trả nợ cụ thể như sau:

+ Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 30/9/2021 trả gốc tối thiểu 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*);

+ Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 31/10/2021 thanh toán toàn bộ tổng số tiền gốc và lãi còn lại là: 163.342.191 đồng, (Trong đó: Nợ gốc: 150.000.000đ; Tiền lãi: 13.342.191 đồng). Bà B, ông L còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 17/9/2021 cho đến khi thanh toán hết.

Về tài sản bảo đảm: Nếu bà Cao Thị B, ông Vũ Đình L vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo cam kết trả nợ trên thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 50, tờ bản đồ số 26, có địa chỉ tại khu phố Thành Thái, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa đã được UBND thị xã Sầm Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: AH 532794 cấp ngày 26/12/2006 mang tên ông Vũ Đình L và bà Cao Thị B. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3590/05/04/2018 ngày 05/01/2018

Về án phí: Bà Cao Thị B, ông Vũ Đình L phải nộp 5.333.500đ (*Năm triệu ba trăm ba mươi ba nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch. Trả lại cho ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0004372 ngày 04/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP.Sầm Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Phong